Remove Watermark Wondershare PDFelement

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **96**/2021/HS-ST
Ngày: 27-9 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thuận

Ông Trịnh Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Ngô Mạnh Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST–HS ngày 21 tháng 7 năm 2021, thông báo thời gian mở lại phiên tòa số: 73/TB-TA ngày 05/9/2021 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN T - Sinh ngày 01/x/19xx tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 5x, khối S, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Bán hàng rong; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần G (Trần Văn G) và bà Phạm Thị L; có vợ Đỗ Thị L; có 02 con sinh năm 2002 và con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

* *Bị hại:* Bà Trần Thị Đ, sinh năm 19xx; Địa chỉ: số x đường H, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt)

Remove Watermark Wondershare PDFelement

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/3/2021, Trần Văn T đến trước cửa nhà số xx H, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bán hàng cho chị Trần Thị Đ thì phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max của chị Đ đang để trên tủ bên cạnh cửa sắt. Lợi dụng lúc chị Đ thanh toán tiền xong quay lưng đi, T liền lấy trộm điện thoại cất vào túi quần và bỏ đi. Một lúc sau, chị Đ phát hiện bị mất điện thoại, mở camera kiểm tra thì phát hiện T đã lấy điện thoại trên nên báo công an phường Vĩnh Trung.

Vật chứng thu giữ của Trần Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, lưng điện thoại màu vàng, số imei: 357329090574xxx, đã trả lại cho chủ sở hữu Trần Thị Đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê kiểm tra dữ liệu điện tử trong thiết bị camera được gắn tại nhà số xx đường H, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện 02 đoạn video ghi nhận sự việc liên quan đến vụ việc nên trích xuất lưu vào 01 đĩa quang được niêm phong trong bì thư, ký xác nhận và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Theo kết luận định giá tài sản số 35 ngày 31/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max trên có trị giá 9.800.000 đồng.

Về phần Dân sự: Người bị hại Trần Thị Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn T.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Remove Watermark Wondershare PDFelement

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 09 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 28/3/2021, Trần Văn T đến trước cửa nhà số xx đường H, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản, bị cáo T đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max cất vào túi quần rồi bỏ đi. Theo kết quả định giá tài sản chiếm đoạt có giá trị là 9.800.000 đồng. Hành vi trên của Trần Văn T phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy Cáo trạng số 79/CT- VKS ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội bị cáo thì thấy:

Remove Watermark Wondershare PDFelement

Bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe và khả năng lao động nhưng do sự thiếu nhận thức về hành vi và lòng tham của bản thân đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điều 51 của Bộ luật hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng có thể trở thành người tốt. Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, nhận thấy: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max cho người bị hại là phù hợp nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản và không yêu cầu bồi thường về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Remove Watermark Wondershare PDFelement

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn T 09 (chín) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18 (mười tám) tháng** tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27-9-2021.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Thanh Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 27.9.20221. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo Trần Văn T;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đà Nẵng;
- Trại tạm giam công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Đình Thắng